

TÂM THAM LÀ GÌ?

I- TÂM THAM (LOBHA): ĐỊNH NGHĨA VÀ CƠ CHẾ PHÁT SINH

1- Định nghĩa: Tâm Tham (lobha) xuất phát từ ngữ căn **LUBH**, có nghĩa là bám chặt vào, không buông lìa. Nó cũng có thể được dịch là "luyến ái" và đồng nghĩa với các từ như **tañhā (ái)** và **rāga (khát ái)**. Khi tâm tiếp xúc với một đối tượng hoặc cảnh vật đáng ưa thích (**ārammaṇa**), tâm tham phát sinh và bám chặt vào đối tượng đó, giống như nam châm hút sắt.

2- Những Nhân Tố Gây Ra Tâm Tham

- 1. Tục-sinh có nghiệp tham tùy tùng (lobha parivāra kammaṃ paṭisandhikaṭā):** Đây là nghiệp tham từ kiếp trước, có thể xuất hiện ngay cả khi bạn đang tạo thiện nghiệp. Ví dụ, bạn có thể bố thí với ý muốn đạt được địa vị cao trong tương lai.
- 2. Đòi trước đa tham (lobha assanna bhavaṭo vajanaṭā):** Nếu trong kiếp trước, bạn đã sống

trong sự tham lam và dục vọng, thì trong kiếp này, khi gặp lại những cảnh tượng quen thuộc, tâm tham sẽ dễ dàng phát sinh.

3. **Gặp cảnh tốt (iṭṭhārammaṇa samāyogo):** Khi bạn tiếp xúc với những đối tượng hay cảnh vật đẹp đẽ, tâm tham có thể phát sinh. Ví dụ, khi bạn thấy một người nổi tiếng mà bạn ngưỡng mộ, tâm tham có thể nảy sinh.
4. **Gặp được cảnh hài lòng (assāda dassanaṃ):** Đây là khi bạn gặp phải điều gì đó đúng với mong muốn của mình, ví dụ như một món đồ bạn đã muốn mua từ lâu, hoặc một công việc bạn mong đợi.

3- Các Duyên Hỗ Trợ Tâm Tham

- **Tịnh Tướng (subhanimitta):** Đây là những cảnh tốt đẹp đến mức quá mức, khiến tâm tham dễ dàng phát sinh.
- **Tác-ý không khéo (ayonisomanasikāra):** Đây là việc không suy nghĩ đúng đắn, không phân biệt rõ ràng giữa đúng và sai, tốt và xấu, khiến tâm tham dễ dàng phát sinh.

Việc hiểu rõ **Tâm Tham (lobha)** và các nhân tố gây ra nó không chỉ giúp chúng ta có cái nhìn sâu sắc hơn về tâm mình, mà còn là bước đệm quan trọng

để chúng ta có thể kiểm soát và điều chỉnh hành vi của mình theo hướng tích cực hơn.

II- TÁM LOẠI TÂM THAM

Trước hết, cần phải hiểu rằng tâm tham (lobhamūlaṃ ciṭṭaṃ) không chỉ đơn thuần là một trạng thái tâm hồn mà còn có thể phân loại thành tám loại khác nhau. Các loại này được phân theo ba tiêu chí chính:

1. **Thọ hỷ hay thọ xả (Somanassa sahaḡaṭaṃ và Upekkhā sahaḡaṭaṃ):** Đây là cảm xúc mà tâm tham đem lại. Thọ hỷ là cảm giác vui mừng, thích thú, còn thọ xả là cảm giác thản nhiên, không vui mừng cũng không buồn bã.
2. **Hợp tà kiến hay không hợp tà kiến (Diṭṭhigaṭasampayaṭṭaṃ và Diṭṭhi vipayaṭṭaṃ):** Đây là việc tâm tham có đi kèm với quan điểm sai lạc hay không.
3. **Vô trợ hay hữu trợ (Asaṅkhārika và Sasaṅkhārika):** Đây là việc tâm tham xuất hiện tự nhiên hay do sự trợ giúp từ yếu tố khác.

Với ba tiêu chí này, chúng ta có tám loại tâm tham:

1. **Tâm tham + hỷ + tà kiến + vô trợ:** Đây là loại tâm tham xuất hiện tự nhiên khi bạn thấy một điều gì đó thú vị và đồng thời có quan điểm sai lạc.

Một cậu bé bỗng dưng (không có sự xúi giục) ăn cắp trái táo một cách vui vẻ (đồng phát sanh với thọ hỷ), thấy rằng việc làm ấy không có gì là xấu (liên hợp với tà kiến).

2. **Tâm tham + hỷ + tà kiến + hữu trợ:** Tương tự như loại trên nhưng xuất hiện do sự trợ giúp từ yếu tố khác.

Có bạn xúi giục, một cậu bé vui vẻ ăn cắp một trái táo, thấy rằng việc làm ấy không có gì là xấu.

3. **Tâm tham + hỷ + không tà kiến + vô trợ:** Loại tâm tham này xuất hiện tự nhiên, không đi kèm quan điểm sai lạc.

Một cậu bé bỗng dưng ăn cắp trái táo một cách vui vẻ, biết rằng việc làm ấy là xấu (không liên hợp với tà kiến).

4. **Tâm tham + hỷ + không tà kiến + hữu trợ:** Tương tự như loại trên nhưng xuất hiện do sự trợ giúp từ yếu tố khác.

Có bạn xúi giục, một cậu bé vui vẻ ăn cắp trái táo, biết rằng việc làm ấy là xấu.

5. **Tâm tham + xấu + tà kiến + vô trợ:** Loại tâm tham này xuất hiện tự nhiên, đi kèm quan điểm sai lạc và bạn cảm thấy thản nhiên.

Một cậu bé bỗng dưng ăn cắp trái táo một cách thản nhiên (tức ăn cắp với thọ xả, không vui không buồn lúc ăn cắp) thấy rằng việc làm ấy không có gì là xấu.

6. **Tâm tham + xấu + tà kiến + hữu trợ:** Tương tự như loại trên nhưng xuất hiện do sự trợ giúp từ yếu tố khác.

Có bạn xúi giục, cậu bé thản nhiên ăn cắp trái táo, thấy rằng việc làm ấy không có gì là xấu.

7. **Tâm tham + xấu + không tà kiến + vô trợ:** Loại tâm tham này xuất hiện tự nhiên, không đi kèm quan điểm sai lạc và bạn cảm thấy thản nhiên.

Một cậu bé bỗng dưng ăn cắp trái táo một cách thản nhiên, biết rằng việc làm ấy là xấu.

8. **Tâm tham + xấu + không tà kiến + hữu trợ:** Tương tự như loại trên nhưng xuất hiện do sự trợ giúp từ yếu tố khác.

Có bạn xúi giục, một cậu bé thân nhiên ăn cắp trái táo, biết rằng việc làm ấy là xấu.

III- KHI TÂM THAM SINH KHỞI NÊN PHÂN BIỆT NHƯ THẾ NÀO?

Trước hết, chúng ta cần phải hiểu rằng tâm tham không chỉ đơn thuần là sự tham lam hay lòng dục vọng mà nó có thể xuất hiện dưới nhiều hình thức và mức độ khác nhau. Trong kinh điển Phật giáo, tâm tham được phân loại thành tám loại, dựa trên ba tiêu chí:

1. **Thọ (Feeling):** Hỷ (Somanassa) và Xả (Upekkhā)
2. **Kiến (View):** Hợp tà kiến (Diṭṭhigaṭa Sampayuṭṭa) và không hợp tà kiến (Diṭṭhi Vippayuṭṭa)
3. **Trợ nhắc (Prompting):** Vô trợ (Asaṅkhārika) và Hữu trợ (Sasaṅkhārika)

1. Tâm Tham + Hỷ + Tà Kiến + Vô Trợ

Đây là loại tâm tham mà bạn cảm thấy hạnh phúc và vui mừng, nhưng lại dựa vào một quan điểm sai lầm. Ví dụ, bạn tin rằng chỉ cần có nhiều tiền là sẽ hạnh

phúc mãi mãi. Tâm tham này tự phát sinh, không cần sự kích thích từ bên ngoài.

2. Tâm Tham + Hỷ + Tà Kiến + Hữu Trợ

Tương tự như loại trên, nhưng khác ở chỗ nó cần một "tác nhân kích thích" từ bên ngoài. Chẳng hạn, bạn mới thấy người khác đang giàu có, hạnh phúc và bắt đầu tham lam muốn có cuộc sống giống họ.

3. Tâm Tham + Hỷ + Không Tà Kiến + Vô Trợ

Đây là loại tâm tham mà bạn cảm thấy hạnh phúc, nhưng không dựa vào một quan điểm sai lầm. Ví dụ, bạn cảm thấy hạnh phúc khi giúp đỡ người khác.

4. Tâm Tham + Hỷ + Không Tà Kiến + Hữu Trợ

Tương tự như loại trên, nhưng cần có sự kích thích từ bên ngoài. Ví dụ, bạn cảm thấy hạnh phúc khi được khen ngợi sau khi giúp đỡ người khác.

5-8. Tâm Tham Thọ Xả

Những loại tâm tham này tương tự như các loại thọ hỷ, nhưng chúng xuất hiện trong tâm trạng thân nhiên, không quá phấn khích hay buồn bã.

*** Nguồn tài liệu tham khảo:**

1. Vấn Đáp Đại cương Vi Diệu Pháp và Tâm, Tỷ kheo Chánh Minh

2. Vi Diệu Pháp Giảng Giải, Tỳ kheo Giác Chánh
3. Quy trình Tâm Pháp, Tỳ kheo Chánh Minh
4. Vi Diệu Pháp Toát Yếu.

-----o0o-----